

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 105/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Mỹ H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 80, ấp 3, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại D theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông Huỳnh Minh Tuấn, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 334, ấp 3, xã HP, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968;

Địa chỉ: ấp P, xã C, huyện G tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị D có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị Mỹ H số tiền 126.000.000đ (một trăm hai mươi sáu triệu đồng), trả trong thời gian 63 tháng. Mỗi tháng, bà Nguyễn Thị D có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị Mỹ H số tiền 2.000.000đ

(hai triệu đồng). Việc trả tiền được thực hiện vào ngày 05 hàng tháng. Lần trả tiền đầu tiên là vào ngày 05 tháng 5 năm 2023.

Nếu đến thời hạn trả tiền của từng lần mà bà Nguyễn Thị D không thực hiện trả đúng như thỏa thuận thì bà Huỳnh Thị Mỹ H có quyền yêu cầu thi hành một lần đối với số tiền bà Nguyễn Thị D còn phải trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày tiếp theo ngày đến hạn trả tiền (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.575.000đ (một triệu, năm trăm năm bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.770.000đ (năm triệu, bảy trăm, bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 3164 ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm trả lại cho bà Huỳnh Thị Mỹ H số tiền 4.195.000đ (bốn triệu, một trăm, chín mươi lăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.575.000đ (một triệu năm trăm năm bảy mươi lăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Trang